

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TH₅

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

V/v kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị
của cử tri thuộc thẩm quyền của tỉnh
(trước Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV)

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Văn bản số 106/BC-ĐDBQH ngày 24/4/2025 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh báo cáo tổng hợp kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh trước Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV (những kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh); trên cơ sở rà soát, tổng hợp của Sở Tài chính tại Văn bản số 3883/STC-TĐ&TCĐT ngày 18/6/2025 (kèm các văn bản báo cáo của các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan đã được UBND tỉnh phân công phối hợp với các đơn vị, địa phương nghiên cứu, rà soát, trả lời kiến nghị của cử tri), UBND tỉnh báo cáo như sau:

1. Nội dung kiến nghị:

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện đo vẽ bản đồ địa chính đối với các địa phương trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 175/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 của HĐND tỉnh về thực hiện cập nhật, chỉnh lý bản đồ và hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ cấp, đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân (*cử tri các huyện*).

Trả lời:

Thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã có Văn bản số 4146/UBND-NL₂ ngày 26/6/2020 chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) lập thiết kế kỹ thuật, dự toán đo vẽ bản đồ lập hồ sơ địa chính đối với các xã, phường, thị trấn chưa được đo đạc bản đồ địa chính.

Đến nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai đã hoàn thành việc khảo sát, lập Thiết kế kỹ thuật - dự toán “Đo đạc, lập bản đồ, hoàn thiện hồ sơ địa chính cho 18 xã, phường, thị trấn theo Nghị quyết số 175/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh” và hoàn thành thẩm định Thiết kế kỹ thuật - Dự toán¹.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị, địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc đo đạc, lập bản đồ và hoàn thiện hồ sơ địa chính cho 18 xã, phường, thị trấn theo Nghị quyết số 175/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 của HĐND tỉnh, dự kiến hoàn thành trong năm 2026; đồng thời, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo thẩm quyền cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất.

¹ Báo cáo số 328/BC-SNNMT ngày 13/5/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Nội dung kiến nghị:

Trên địa bàn huyện Vũ Quang có hơn 8 km đường sắt Bắc - Nam đi qua 02 xã Đức Liên và Đức Hương với 26 vị trí lối đi tự mở giao cắt qua đường sắt. Hiện đã xóa bỏ được 4 vị trí, còn lại 22 vị trí. Đề nghị tỉnh kịp thời rà soát, bố trí kinh phí hỗ trợ địa phương xử lý, đảm bảo an toàn giao thông cho người dân (*cử tri huyện Vũ Quang*).

Trả lời:

Năm 2020, thực hiện Đề án đảm bảo trật tự hành lang an toàn giao thông và xử lý dứt điểm lối đi tự mở qua đường sắt², UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 14/4/2020 để triển khai và chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường sắt, thực hiện thu hẹp, giảm, xóa bỏ lối đi tự mở; trong đó, giao UBND các huyện có đường sắt đi qua xây dựng Kế hoạch, lộ trình chi tiết hàng năm và bố trí kinh phí từ ngân sách huyện để thực hiện kế hoạch thu hẹp, giảm, xóa bỏ lối đi tự mở. Quá trình triển khai, UBND tỉnh đã thường xuyên theo dõi và ban hành nhiều Văn bản³ đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện.

Đến nay, trên địa bàn huyện Vũ Quang (cũ) đã xóa bỏ được 08/26 lối đi tự mở (trong đó, năm 2025 đã xóa bỏ thêm 04 lối đi tự mở), còn 18 lối đi tự mở chưa được xóa bỏ; phương án, lộ trình dự kiến xóa bỏ như sau:

- Đối với 07 lối đi tự mở tại các vị trí Km355+720, Km356+500, Km356+585, Km358+300, Km359+710, Km359+870; Km360+460: sẽ được xóa bỏ theo dự án cải tạo tuyến đường sắt Bắc - Nam đoạn qua xã Đức Liên (xóa bỏ lối đi tự mở tại Km355+720) và dự án Cải tạo khu gian Hòa Duyệt - Thanh Luyên, tuyến đường sắt Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh (xóa bỏ lối đi tự mở tại Km356+500, Km356+585, Km358+300, Km359+710, Km359+870; Km360+460).

- Đối với 03 lối đi tự mở tại Km 356+250; Km357+500; Km358+490: sẽ được xóa bỏ theo dự án theo Quyết định số 1149/QĐ-BGTVT ngày 15/6/2020 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng).

- Đối với 08 lối đi tự mở còn lại tại Km351+368; Km351+400; Km351+445; Km351+472; Km351+631, Km352+090, Km352+190, Km353+600: UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND huyện Vũ Quang (cũ), UBND các xã có đường sắt đi qua tập trung các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông, huy động các nguồn lực để xóa bỏ các lối đi tự mở; chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, cân đối, tham mưu phương án hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng các đoạn đường gom nhằm xóa bỏ các lối đi tự mở.

Trước mắt, để đảm bảo an toàn giao thông, UBND tỉnh đã có Văn bản số 3510/UBND-GT₁ ngày 30/5/2025 chỉ đạo UBND huyện Vũ Quang (cũ) tập trung thực hiện các giải pháp như: phân luồng giao thông, hạn chế tối đa các phương tiện vận tải hạng nặng lưu thông qua lối đi tự mở; duy trì đầy đủ hệ thống biển báo hiệu, biển cảnh báo; bố trí nhân lực cảnh giới an toàn giao thông tại các lối đi

² Theo Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

³ Các Văn bản số: 1083/UBND-GT₁ ngày 04/3/2024; 5066/UBND-GT₁ ngày 30/8/2024; 5933/UBND-GT₁ ngày 07/10/2024; 6261/UBND-GT₁ ngày 18/10/2024; 7170/UBND-GT₁ ngày 25/11/2024; 1296/UBND-GT₁ ngày 11/3/2025; 2402/UBND-GT₁ ngày 22/4/2025; 3510/UBND-GT₁ ngày 30/5/2025.

tự mở tiềm ẩn nguy cơ cao xảy ra tai nạn giao thông; phát quang, giải tỏa tầm nhìn,...

Trên cơ sở phương án, lộ trình dự kiến nêu trên, UBND tỉnh sẽ tiếp tục tập trung chỉ đạo các UBND cấp xã sau sắp xếp và các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện theo Kế hoạch đề ra, đảm bảo an toàn giao thông cho người dân.

3. Nội dung kiến nghị:

Khảo sát, đề xuất đầu tư Hệ thống Ngọn Hải Đăng chỉ dẫn tàu thuyền vào ra lạch Cửa Khẩu, đảm bảo an toàn cho ngư dân (*cử tri thị xã Kỳ Anh*).

Trả lời:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 39 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải⁴, việc đầu tư công trình Ngọn Hải Đăng lạch Cửa Khẩu (đền biển) từ nguồn vốn nhà nước thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng hoặc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (khi được Bộ Xây dựng phân cấp, ủy quyền).

Trên cơ sở đánh giá sự cần thiết đầu tư công trình Ngọn Hải Đăng lạch Cửa Khẩu theo kiến nghị của cử tri thị xã Kỳ Anh và đề xuất của Sở Xây dựng, UBND tỉnh đã có Văn bản số 3595/UBND-XD₂ ngày 03/6/2025 báo cáo, đề xuất Bộ Xây dựng, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xem xét bố trí nguồn vốn để nghiên cứu đầu tư Hệ thống ngọn hải đăng chỉ dẫn tàu thuyền vào ra lạch Cửa Khẩu. Hiện nay, Bộ Xây dựng đã có Văn bản số 4670/BXD-KHTC ngày 06/6/2025 giao Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam tham mưu xử lý nội dung đề xuất nêu trên.

UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Xây dựng và các sở, ngành, địa phương liên quan phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam để xem xét đầu tư công trình Hệ thống ngọn hải đăng chỉ dẫn tàu thuyền vào ra lạch Cửa Khẩu nhằm đảm bảo an toàn cho ngư dân và các tàu thuyền ra vào lạch, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của cử tri thị xã Kỳ Anh và sẽ thông tin kịp thời khi có kết quả.

4. Nội dung kiến nghị:

Chỉ đạo Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với địa phương kịp thời xây dựng hồ sơ xếp hạng di tích cấp quốc gia đối với di tích lịch sử Hoành Sơn Quan thuộc địa phận phường Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh (*cử tri thị xã Kỳ Anh*).

Trả lời:

Di tích Hoành Sơn Quan, phường Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh (nay là phường Hoành Sơn) đã được xếp hạng di tích Lịch sử văn hóa cấp tỉnh năm 2005. Căn cứ tư liệu và giá trị lịch sử văn hóa của Hoành Sơn quan, di tích có đủ điều kiện lập hồ sơ đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia.

Năm 2007, theo đề xuất của Sở Văn hóa Thông tin (nay là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) và UBND huyện Kỳ Anh (sau này là UBND thị xã Kỳ Anh),

⁴ “Căn cứ vào quy mô, tính chất và đặc điểm của dự án đầu tư báo hiệu hàng hải từ nguồn vốn nhà nước, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) xem xét, quyết định đầu tư hoặc phân cấp, ủy quyền cho Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam (nay là Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam) xem xét, quyết định đầu tư”.

UBND tỉnh đã đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thỏa thuận chủ trương lập hồ sơ xếp hạng di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia, tuy vậy, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa thống nhất chủ trương⁵.

Đối với nội dung kiến nghị của cử tri thị xã Kỳ Anh, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND phường Hoành Sơn và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của tỉnh Quảng Trị (sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh) trao đổi, thống nhất phương án thực hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định để cùng bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị của di tích. Đồng thời, giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND phường Hoành Sơn và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động có các giải pháp phù hợp để quy hoạch tổng thể, khoanh vùng bảo vệ di tích; tổ chức các hội thảo khoa học, các hoạt động phù hợp để bổ sung tư liệu cho việc xây dựng hồ sơ xếp hạng di tích cấp Quốc gia.

5. Nội dung kiến nghị:

Phân bổ ngân sách hỗ trợ các nhà trường tổ chức dạy thêm, học thêm nhằm nâng cao chất lượng giáo dục (*cử tri các huyện*).

Trả lời:

Việc dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh từ ngày 14/02/2025 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong thời gian vừa qua, để đảm bảo điều kiện cho học sinh hoàn thành kỳ thi tốt nghiệp THPT năm học 2024-2025 (diễn ra từ ngày 25/6/2025 đến ngày 28/6/2025) đạt kết quả tốt nhất, trên cơ sở phương án tổ chức ôn thi của Sở Giáo dục và Đào tạo và tham mưu đề xuất của Sở Tài chính, UBND tỉnh đã có Quyết định số 1496/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 bổ sung dự toán cho Sở Giáo dục và Đào tạo số kinh phí 8.669 triệu đồng để hỗ trợ cho các đơn vị tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT.

Đối với các nội dung dạy thêm, học thêm khác (nếu có phát sinh), UBND tỉnh sẽ giao các cơ quan, đơn vị liên quan soát xét, tham mưu phương án đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và các quy định hiện hành.

6. Nội dung kiến nghị:

Rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng kỹ thuật hiện có tại các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn; xây dựng phương án điều chỉnh, hợp nhất hệ thống hạ tầng kỹ thuật đảm bảo thông suốt, không gián đoạn hoạt động của các nền tảng số và hệ thống thông tin (*cử tri các huyện*).

Trả lời:

(1) Về rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng kỹ thuật tại các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Thông báo kết luận số 1249-TB/TU ngày 27/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành

⁵ Do di tích Hoành Sơn Quan cũng được UBND tỉnh Quảng Bình xếp hạng di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh năm 2003.

rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng kỹ thuật tại các đơn vị, kết quả cụ thể như sau:

Trong thời gian qua, được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự phối hợp của các sở, ngành, địa phương, hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số tại cấp xã từng bước được cải thiện. UBND cấp xã đã được trang bị máy tính, kết nối Internet, phần mềm quản lý văn bản, chữ ký số và một số nền tảng ứng dụng dùng chung; 100% UBND cấp xã có Trang Thông tin điện tử để cung cấp, công khai minh bạch thông tin; 100% UBND cấp xã có bố trí cầu truyền hình trực tuyến, có đường truyền Internet tốc độ cơ bản đáp ứng yêu cầu từ 80 Mbps đến 200 Mbps. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một số hạn chế như:

- UBND cấp xã chưa có máy chủ vật lý, hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số một số xã xuống cấp chưa đáp ứng yêu cầu; thiếu bản quyền phần mềm⁶ dẫn đến nguy cơ mất an toàn thông tin cao; nhiều xã chưa triển khai đầy đủ phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt (toàn tỉnh hiện đã phê duyệt 265 hệ thống; trong đó 173 hệ thống đã triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ); mạng nội bộ một số xã vẫn còn thiếu ổn định ảnh hưởng đến tốc độ truyền tải dữ liệu khi triển khai phần mềm, ứng dụng phục vụ công tác và phục vụ người dân, doanh nghiệp;

- UBND cấp xã hiện nay đang sử dụng các phần mềm, nền tảng dùng chung cấp tỉnh, do các sở, ngành triển khai đến cơ sở, tuy nhiên việc cập nhật dữ liệu chưa thường xuyên, liên tục (68 nền tảng số, phần mềm, cơ sở dữ liệu của các đơn vị, trong đó có 28 nền tảng, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; 40 hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu nghiệp vụ chuyên ngành của các đơn vị);

- Cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin tại cấp xã có 201 người, trong đó có 10 người có trình độ đại học, 02 người có trình độ cao đẳng, số còn lại được đào tạo và cấp chứng chỉ về công nghệ thông tin. Qua khảo sát cho thấy đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin, chuyển đổi số ở cấp xã thiếu cả về lượng và chất, chủ yếu kiêm nhiệm và hầu hết cán bộ chuyên trách chỉ có chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, rất ít cán bộ chuyên ngành về công nghệ thông tin.

(2) Về xây dựng phương án điều chỉnh, hợp nhất hệ thống hạ tầng kỹ thuật đảm bảo thông suốt, không gián đoạn hoạt động của các nền tảng số và hệ thống thông tin

Để triển khai chính quyền số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và hình thành hệ thống dữ liệu liên thông 3 cấp (xã, tỉnh, trung ương) nhằm hỗ trợ các địa phương xây dựng phương án hợp lý trong điều chỉnh, hợp nhất hệ thống hạ tầng kỹ thuật đảm bảo thông suốt, không gián đoạn hoạt động của các nền tảng số và hệ thống thông tin, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 2464/UBND-VX₁ ngày 23/4/2025 chỉ đạo, hướng dẫn và đề nghị cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đồng thời bám sát Văn bản số 1876/BKHCN-CĐSQG ngày 28/5/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn xác định hạ tầng số, phần mềm, ứng dụng dùng chung để tránh đầu tư trùng lặp, chồng chéo, lãng phí; phương án thực hiện cụ thể như sau:

- Về các nền tảng số, hệ thống thông tin: hiện nay, UBND tỉnh giao Văn

⁶ Hệ điều hành Windows, Office, phần mềm quét virus, phòng chống mã độc quản lý tập trung...

phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức rà soát, sắp xếp, cập nhật và vận hành hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương sau khi sáp nhập đơn vị hành chính. Trong đó, đối với các nghiệp vụ quản lý nhà nước đã được các Nền tảng số do Trung ương triển khai hỗ trợ, các địa phương không thực hiện đầu tư mới hoặc nâng cấp các phần mềm, ứng dụng riêng lẻ có tính năng tương tự nhằm tránh trùng lặp, chồng chéo và lãng phí ngân sách.

- Về dữ liệu: yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động thực hiện đồng bộ, liên thông dữ liệu giữa các cấp, đảm bảo tính kế thừa, chính xác, an toàn, bảo mật, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

- Về hạ tầng kỹ thuật: giao các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng phương án điều chỉnh, hợp nhất hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm vận hành liên tục, không gián đoạn trong giai đoạn chuyển đổi đơn vị hành chính.

- Về kết nối liên thông dữ liệu: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì duy trì hoạt động ổn định của Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu LGSP tỉnh, phối hợp kết nối với nền tảng quốc gia theo đúng chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Về công tác số hóa tài liệu: các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ tình hình thực tiễn chỉ đạo, ưu tiên bố trí kinh phí triển khai thực hiện số hóa tài liệu lưu trữ theo đúng hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 851/BNV-VTLTNN ngày 01/4/2025 và Văn bản số 1995/UBND-NC ngày 04/4/2025 của UBND tỉnh bảo đảm quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy được thực hiện đồng bộ về dữ liệu, tài liệu.

- Đối với hạ tầng số dùng chung: các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng phương án điều chỉnh, hợp nhất hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm vận hành liên tục, không gián đoạn trong giai đoạn chuyển đổi đơn vị hành chính. Trong đó: hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng dùng chung sẽ được Chính phủ triển khai thống nhất phục vụ các cơ quan Nhà nước từ Trung ương đến cấp tỉnh, cấp xã; Đối với hạ tầng vật lý - số dùng chung, hạ tầng Tiện ích số và Công nghệ số dùng chung không đầu tư xây dựng, mở rộng hoặc nâng cấp có chức năng, phạm vi tương tự hoặc trùng lặp với các nền tảng số và hạ tầng vật lý - số do Trung ương triển khai.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục tập trung chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ, các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả, đảm bảo thông suốt, không gián đoạn hoạt động của các nền tảng số và hệ thống thông tin.

7. Nội dung kiến nghị:

Tăng cường quản lý, có biện pháp ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu giã cào đánh bắt hải sản trái quy định (*cử tri huyện Thạch Hà và huyện Cẩm Xuyên*).

Trả lời:

Những năm gần đây tình trạng khai thác thủy sản bằng các hình thức giã cào (lưới kéo) tái diễn phức tạp trên vùng biển ven bờ. Đặc biệt từ cuối năm 2022 đến hết năm 2024, trên vùng biển ven bờ tại các huyện Thạch Hà, Cẩm Xuyên, Kỳ Anh và thành phố Hà Tĩnh (cũ) xảy ra tình trạng tàu cá ngoại tỉnh có công suất

lớn làm nghề giã cào, một số tàu kết hợp sử dụng xung điện vào khai thác trái phép tại vùng biển ven bờ, hành vi khai thác hủy diệt này gây nguy hại rất lớn cho nguồn lợi thủy sản và làm mất mát, hư hỏng ngư lưới cụ của ngư dân địa phương, gây xung đột, làm mất an toàn và an ninh, trật tự trên biển. Đây là một trong những vi phạm đánh bắt hải sản bất hợp pháp (khai thác IUU). Thực trạng khai thác hải sản bằng nghề giã cào tại vùng biển ven bờ cũng diễn ra ở nhiều vùng biển trên các địa phương trong cả nước.

Hiện nay, 28 tỉnh, thành phố ven biển đang tăng cường triển khai quyết liệt các giải pháp chống khai thác IUU theo chỉ đạo của Ban Bí thư, Chính phủ, phần lớn các tàu giã cào ngoại tỉnh đều nằm trong danh sách các tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU, các tàu này không chấp hành việc cập cảng cá chỉ định, thiếu các giấy tờ và trang bị theo quy định, không thực hiện việc khai báo sản lượng khai thác.

Trong những năm qua, để ngăn chặn và xử lý tình trạng này, căn cứ quy định của Luật Thủy sản năm 2017, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, quy định pháp luật có liên quan, Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo và triển khai đồng bộ nhiều biện pháp, cụ thể như sau:

(1) Về công tác chỉ đạo:

- Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 06/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục triệt để các cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; Kế hoạch số 278-KH/TU ngày 17/7/2024 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư.

- UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định, Kế hoạch, Chỉ thị và nhiều văn bản⁷ chỉ đạo, quán triệt các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Luật Thủy sản 2017 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, triển khai các giải pháp trọng tâm, cấp bách chống khai thác IUU, coi đây là cơ hội để tái cơ cấu ngành thủy sản, chấn chỉnh lại hoạt động khai thác thủy sản cũng như công tác quản lý Nhà nước ngành thủy sản của tỉnh phù hợp với tình hình công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản, chống khai thác IUU của tỉnh. Tại các văn bản chỉ đạo đã phân công rõ trách nhiệm cho các sở, ngành và địa phương trong việc thực hiện các giải pháp để khắc phục tình trạng khai thác thủy sản tại các vùng biển, đặc biệt là đối với các hành vi khai thác trái phép bằng nghề giã cào (lưới kéo) tại vùng biển ven bờ.

- Đối với tình trạng tàu giã cào hoạt động tại vùng biển ven bờ, các lực lượng chức năng như Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh đã ban hành các kế

⁷ Các Quyết định: số 2252/QĐ-UBND ngày 26/7/2018, số 2980/QĐ-UBND ngày 09/9/2019, số 3005/QĐ-UBND ngày 11/9/2019; số 729/QĐ-UBND ngày 03/3/2020, số 606/QĐ-UBND ngày 20/3/2023, số 1128/QĐ-UBND ngày 22/5/2023, số 1147/QĐ-UBND ngày 25/5/2023; Các Kế hoạch: số 34/KH-UBND ngày 01/02/2018, số 40/KH-UBND ngày 06/02/2018, số 328/KH-UBND ngày 11/10/2018, số 274/KH-UBND ngày 26/8/2019, số 376/KH-UBND ngày 05/11/2019, số 34/KH-BCĐIUU ngày 06/3/2020; số 40/KH-UBND ngày 05/4/2021; số 32/KH-BCĐ ngày 06/6/2022, số 67/KH-UBND ngày 15/3/2023; số 98/KH-UBND ngày 11/3/2024; số 378/KH-UBND ngày 14/8/2024; Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 28/3/2025; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 06/7/2018...

hoạch về tổ chức triển khai thực hiện đợt cao điểm chống khai thác IUU trong năm 2025; Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch số 77/SNNMT-TS ngày 26/3/2025 để thực hiện tuần tra, kiểm soát trên các vùng biển Hà Tĩnh, đề kịp thời ngăn chặn, phát hiện và xử lý các vi phạm về hoạt động khai thác nghề giã cào tại vùng biển ven bờ.

(2) Các biện pháp đã triển khai và kết quả đạt được:

2.1. Công tác tuyên truyền, vận động:

Từ năm 2025 đến nay, các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, đặc biệt là cộng đồng ngư dân ven biển, các thành phần kinh tế có liên quan hiểu rõ, nắm chắc và cam kết việc tuân thủ thực hiện các quy định, tích cực tham gia vào công tác phòng, chống, phát hiện, ngăn chặn, tố giác hành vi của các tổ chức, cá nhân không thực hiện nghiêm các quy định về chống khai thác IUU; các huyện, xã ven biển tăng cường phát sóng, tuyên truyền bộ tài liệu do Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng trên hệ thống thông tin cơ sở, cụ thể:

- Báo Hà Tĩnh đã đăng tải 20 tin, bài tuyên truyền phòng chống khai thác IUU, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã xây dựng và phát sóng 20 phóng sự tập trung tuyên truyền các giải pháp chống khai thác thủy sản bất hợp pháp IUU, các vụ việc tàu giã cào vi phạm được lực lượng chức năng phát hiện và xử lý.

- Xây dựng, in ấn trên 10.000 tờ rơi và tổ chức phân phát cho các chủ tàu cá, thuyền viên và cá nhân, tổ chức liên quan đến hoạt động khai thác thủy sản.

- Các huyện ven biển đã tập trung thực hiện công tác phát thanh các chương trình tuyên truyền chống khai thác thủy sản bất hợp pháp IUU; phát hành tờ rơi, tài liệu, trao đổi, nói chuyện trực tiếp... UBND xã, phường, thị trấn có tàu cá hàng ngày thông báo trên hệ thống truyền thanh cơ sở danh sách các tàu cá nguy cơ cao vi phạm; tổ chức tuyên truyền các quy định về chống khai thác IUU, hướng dẫn người dân thực hiện nghiêm các quy định về công tác quản lý tàu cá.

- Phát huy vai trò của các Tổ đồng quản lý khai thác thủy sản ven bờ được một số địa phương triển khai hiệu quả, cộng đồng các Tổ đồng quản lý ngoài việc tham gia công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản đã tích cực phối hợp với chính quyền địa phương, tin báo, cung cấp thông tin tàu cá vi phạm, cho trưng dụng phương tiện và tham gia cùng lực lượng chức năng tuần tra, xử lý các tàu giã cào vi phạm; nổi bật như các huyện Kỳ Anh, Nghi Xuân.

2.2. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập bộ phận thanh tra, kiểm soát nghề cá (Văn phòng đại diện) tại các cảng cá để tăng cường giám sát hoạt động khai thác và xử lý các trường hợp vi phạm; chỉ đạo UBND cấp huyện phát huy vai trò của 15 Tổ đồng quản lý khai thác thủy sản ven bờ để nắm bắt thông tin, giám sát hoạt động khai thác thủy sản và phối hợp tuần tra khi phát hiện các trường hợp vi phạm.

2.3. Duy trì hoạt động “Đường dây nóng bảo vệ khai thác và nguồn lợi thủy sản Hà Tĩnh” nhằm hỗ trợ người dân trong việc tố giác các hành vi vi phạm pháp luật trong khai thác thủy sản (với 02 đầu số 02393.681085, 0912.255272), hằng năm đã tiếp nhận và xử lý hàng trăm phản ánh của người dân.

2.4. Kết quả tuần tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm:

- UBND tỉnh đã chỉ đạo các lực lượng chức năng (Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Kiểm ngư) mở các đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra các phương tiện hoạt động khai thác thủy sản trên biển; hàng năm thường xuyên tổ chức cuộc tuần tra, kiểm soát trên biển. Trong năm 2024 và 06 tháng đầu năm 2025, các lực lượng chức năng tổ chức 160 đợt tuần tra, kiểm soát trên biển.

- Kết quả xử lý đối với các vi phạm về khai thác bất hợp pháp từ năm 2021 đến 06 tháng đầu năm 2025: đã xử lý 179 trường hợp vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 2.690 triệu đồng, tịch thu các ngư cụ và tang vật vi phạm⁸; các trường hợp vi phạm đã được xử lý chủ yếu là hành vi vi phạm sử dụng nghề giã cào hoạt động sai vùng tại vùng biển ven bờ.

(3) Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Mặc dù thời gian qua, UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các ngành chức năng, chính quyền địa phương đã tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt các giải pháp tuyên truyền, tuần tra, kiểm tra, xử lý vi phạm. Tuy nhiên, tình trạng vi phạm các quy định trong khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản ở một số vùng biển trên địa bàn tỉnh vẫn còn diễn ra, do các nguyên nhân chủ yếu sau đây:

a) Nguyên nhân khách quan:

- Các đối tượng vi phạm có nhiều thủ đoạn ngày càng tinh vi, với hình thức thay đổi liên tục, khó phát hiện để tránh sự kiểm tra, kiểm soát, xử lý của các cơ quan chức năng, như: Khai thác trái phép vào ban đêm; khi phát hiện tàu tuần tra, kiểm soát của lực lượng chức năng từ xa các đối tượng vứt bỏ các dụng cụ trái phép xuống biển, thông báo cho các đối tượng khác trốn tránh, bỏ chạy; khi có kiểm tra các đối tượng trên bờ báo cho các tàu vi phạm trên biển biết để trốn tránh,... gây khó khăn cho lực lượng tuần tra trong phát hiện, xử lý.

- Tàu giã cào chủ yếu là tàu ngoại tỉnh thường có công suất lớn (từ 800 đến trên 1.000 CV) hoạt động vào ban đêm, khi bị phát hiện các đối tượng thường không hợp tác (có trường hợp tàu vi phạm còn đâm tàu trực tiếp tàu vào của cơ quan chức năng (tàu Kiểm ngư), cắt bỏ lưới, chạy trốn với tốc độ cao, không cho lực lượng chức năng tiếp cận, việc tiếp cận, xử lý trên biển của các lực lượng chức năng gặp nhiều khó khăn.

- Diện tích vùng biển quản lý rộng (trên 18.000 km²), trong khi lực lượng tuần tra mỏng rất khó xử lý triệt để khi có nhiều tàu cùng vi phạm.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Tuy đã được tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về khai thác thủy sản, nhưng còn một số ngư dân vì lợi ích trước mắt bất chấp hậu quả vẫn cố tình vi phạm; đặc biệt là các tàu giã cào, mặc dù quy định chỉ được khai thác ở vùng

⁸ Năm 2021, xử lý 48 trường hợp vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính số tiền gần 604 triệu đồng, tịch thu các ngư cụ và tang vật vi phạm; Năm 2022, xử lý 26 vụ việc đối với 33 đối tượng/32 phương tiện, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350 triệu đồng, tịch thu 12 bộ kích điện, 140m dây điện, 04 bộ lưới kéo; Năm 2023, xử lý 53 trường hợp vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính số tiền gần 902,5 triệu đồng, tịch thu các ngư cụ, tang vật vi phạm; Năm 2024, xử lý 41 vụ/43 trường hợp vi phạm khai thác bất hợp pháp, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 726 triệu đồng; 06 tháng đầu năm 2025, phát hiện và xử lý 11 trường hợp vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 107,5 triệu đồng, tiếp nhận 02 trường hợp từ Chi cục Kiểm ngư vùng 1 đang hoàn thiện thủ tục xử lý VPHC.

biển xa bờ, nhưng vẫn vi phạm quy định khai thác tại vùng biển ven bờ.

- Việc tuần tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của các lực lượng chức năng (Biên phòng, Kiểm ngư, Công an) chưa được thường xuyên, liên tục; sự hiện diện của lực lượng chức năng trên biển còn hạn chế.

- Một số địa phương cấp huyện, xã, cộng đồng thôn, xóm chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong việc tuyên truyền, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm tại địa bàn quản lý.

4. Giải pháp trong thời gian tới

Trong thời gian tới UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các sở, ngành, địa phương, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 278-KH/TU ngày 17/7/2024 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/04/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản, Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 06/7/2018, Kế hoạch số 378/KH-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 28/3/2025 của UBND tỉnh về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của Ủy ban châu Âu trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2025.

- Phối hợp với các tỉnh có tàu giã cào thường xuyên hoạt động tại vùng biển Hà Tĩnh như: Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Trị, Quảng Ngãi,... để thực hiện việc giám sát tàu cá hoạt động, truy xuất dữ liệu giám sát hành trình và tiến hành xử lý các tàu cá vi phạm vùng khai thác ven bờ, vùng lộng theo đúng quy định.

- Tiếp tục triển khai Quy chế phối hợp với Chi cục Kiểm ngư vùng I; Quy chế phối hợp với 10 tỉnh từ Thanh Hóa đến Khánh Hòa để kiểm soát 100% tàu cá của tỉnh hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu cá của tỉnh khác cập cảng làm xác nhận nhưng thực hiện chứng nhận tại tỉnh khác.

- Tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của ngư dân về việc bảo vệ nguồn lợi, khai thác hải sản có trách nhiệm; vận động ngư dân và xây dựng chính sách chuyển đổi các loại nghề khai thác hải sản hủy diệt, tận thu như nghề lưới kéo (giã cào) sang các loại nghề khác thân thiện hơn với ngư trường như nghề câu, chụp mực, lồng bẫy, vây, vó... hoặc các nghề khác.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục tham mưu, chỉ đạo thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát các hoạt động khai thác thủy sản trên sông, trên biển và tại các cảng cá, bến cá; phối hợp với các ngành liên quan trong công tác tuần tra, kiểm soát để kịp thời ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật thủy sản trên địa bàn. Duy trì các đoàn liên ngành (Sở Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh và các địa phương) tổ chức ra quân tuần tra, kiểm tra, kiểm soát các hoạt động khai thác thủy sản trên biển; tập trung kiểm soát hoạt động khai thác tại vùng biển ven bờ, vùng lộng xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm theo quy định.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với các lực lượng

liên quan chịu trách nhiệm mở chiến dịch đợt cao điểm thực thi pháp luật từ nay đến tháng 12/2025 trong tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tàu cá trên biển, tàu cá xuất, nhập bến, tàu cá ra vào cảng, tại các cửa sông, cửa biển, các bến cá tự phát, truyền thống; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; đặc biệt là hành vi khai thác hải sản bất hợp pháp bằng nghề giã cào vi phạm tại vùng biển ven bờ. Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và của Ban chỉ đạo IUU tỉnh.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường: chỉ đạo các lực lượng chức năng thực hiện kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm khai thác thủy sản bất hợp pháp, sử dụng xung điện, chất nổ để khai thác thủy sản; thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động người dân chấp hành các quy định, tổ chức ký cam kết không vi phạm pháp luật về khai thác thủy sản; tuyên truyền và triển khai có hiệu quả các nội dung, chính sách về phát triển thủy sản của Trung ương, của tỉnh đã ban hành.

Trên đây là báo cáo kết quả giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV (những kiến nghị thuộc thẩm quyền của tỉnh), UBND tỉnh báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành chủ trì trả lời;
- Bí thư cấp ủy các xã, phường;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH₅.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Lĩnh